

SỬ DỤNG FACEBOOK CÓ VẤN ĐỀ VÀ TRẦM CẢM Ở SINH VIÊN ĐẠI HỌC HUẾ: VAI TRÒ TRUNG GIAN CỦA CĂNG THẲNG VÀ LO ÂU

Hồ Thị Trúc Quỳnh

Trường Đại học Sư phạm - Đại học Huế, Việt Nam

Tác giả liên hệ: Hồ Thị Trúc Quỳnh - Email: httquynh@hueuni.edu.vn

Ngày nhận bài: 20-6-2021; Ngày nhận bài sửa: 22-7-2021; Ngày duyệt đăng: 21-12-2021

Tóm tắt: Nghiên cứu này nhằm kiểm tra vai trò trung gian của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế. Tổng cộng có 211 sinh viên Đại học Huế đã tham gia trả lời thang đo độ nghiện Facebook của Bergen và phiên bản rút gọn DASS 21. Kết quả nghiên cứu cho biết căng thẳng và lo âu đóng vai trò trung gian trong con đường từ sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm ở sinh viên. Những phát hiện của nghiên cứu này cung cấp cơ sở để đề xuất các biện pháp phòng ngừa và điều trị trầm cảm cho những sinh viên sử dụng Facebook có vấn đề.

Từ khóa: sử dụng Facebook có vấn đề; trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế; vai trò trung gian của căng thẳng và lo âu.

1. Đặt vấn đề

Căng thẳng, lo âu và trầm cảm là những vấn đề rối loạn tâm thần phổ biến. Căng thẳng như một trạng thái mất cân bằng giữa những yêu cầu (từ bên trong hoặc bên ngoài) và khả năng nhận thức để đáp ứng những yêu cầu đó (Selye, 1979). Lo âu là trạng thái rối loạn tâm thần được đặc trưng bởi khả năng kiểm soát hạn chế đối với những suy nghĩ lo lắng, tập trung quá nhiều vào các kích thích tiêu cực (Lukasik và cộng sự, 2019). Trầm cảm đặc trưng bởi biểu hiện khí sắc trầm buồn, cơ thể dễ mệt mỏi, mất hứng thú, luôn cảm thấy tự ti và tự đánh giá thấp bản thân (American Psychiatric Association, 2013). Trong những năm qua, căng thẳng, lo âu và trầm cảm đã trở thành những vấn đề phổ biến hơn trong dân số nói chung và cả sinh viên đại học (Shaffique và cộng sự, 2020). Trong mẫu sinh viên Việt Nam, kết quả nghiên cứu của Ly và Vo (2018) đã cho biết có 96,2% sinh viên được khảo sát có các triệu chứng của ba rối loạn trầm cảm, lo

âu và căng thẳng, trong đó có 31,8% sinh viên trải nghiệm mức độ cực kỳ nghiêm trọng của ba rối loạn trên. Những rối loạn tâm thần này đã và đang gây ra những hậu quả nghiêm trọng đối với sức khỏe của sinh viên và xã hội. Nghiên cứu gần đây cho biết những sinh viên bị căng thẳng, lo âu và trầm cảm có thể giảm sự hài lòng cuộc sống, thành tích học tập giảm, các mối quan hệ thiếu bền vững, thiếu tự tin và thậm chí có thể có ý nghĩ tự sát (Mofatteh, 2021).

Sử dụng Facebook có vấn đề được định nghĩa là việc sử dụng Facebook quá mức, cưỡng bách với mục đích thay đổi tâm trạng và dẫn tới hậu quả tiêu cực (T Ryan và cộng sự, 2014). Việc sử dụng Facebook có vấn đề được xác định là có liên quan đến căng thẳng, lo âu và cả trầm cảm (Hussain & Griffiths, 2018; Brailovskaia và cộng sự, 2019; Mamun & Griffiths, 2019). Có bằng chứng cho thấy những cá nhân sử dụng Facebook có vấn đề có thể trải nghiệm so sánh xã hội (Faelens và cộng sự, 2019), trải qua cảm giác ghen tị (Foroughi và cộng sự, 2019), hoặc cảm giác cô đơn (Tracii Ryan và cộng sự, 2016; Saleem và cộng sự, 2016). Tất cả những điều trên có thể dẫn tới sự phát triển các triệu chứng căng thẳng, lo âu và trầm cảm.

Cite this article as: Ho, T. T. Q. (2021). Problem and depressive facebook use in Hue University students: The between role of stress and anxiety. *UED Journal of Social Sciences, Humanities and Education*, 11(2), 61-66.
<https://doi.org/10.47393/jshe.v11i2.991>

Mặt khác, nhiều nghiên cứu cũng đã chứng minh tác động của căng thẳng và lo âu đối với trầm cảm. Thứ nhất, căng thẳng được xác định có tương quan thuận với sự phát triển các triệu chứng trầm cảm. Theo Sawatzky và cộng sự (2012), đối với những sinh viên bị căng thẳng nếu họ có năng lực tự quản lý căng thẳng thấp thì họ có thể trải nghiệm trầm cảm bởi vì năng lực tự quản lý căng thẳng cao có liên quan đến điểm số trầm cảm thấp hơn ở những sinh viên bị căng thẳng. Mặt khác, căng thẳng kéo dài làm tăng các kích thích tố căng thẳng và đó là một trong những nguyên nhân dẫn đến trầm cảm (Van Praag, 2005). Trải nghiệm căng thẳng khiến cá nhân bị giảm hỗ trợ xã hội, thường xuyên sử dụng các chiến lược ứng phó không lành mạnh và có chất lượng giấc ngủ kém (Talwar và cộng sự, 2017; Evans và cộng sự, 2015; Liu và cộng sự, 2017), từ đó dẫn tới sự phát triển trầm cảm. Thứ hai, lo âu cũng được xác định là một trong những nguyên nhân dẫn đến trầm cảm (Havnen và cộng sự, 2020). Theo các nghiên cứu trước đây, những cá nhân bị lo âu có nguy cơ trải nghiệm mất ngủ, thiếu sự hỗ trợ cảm xúc từ người khác và có xu hướng sử dụng phản ứng né tránh; trong khi đó mất ngủ, thiếu sự hỗ trợ xã hội và phản ứng né tránh có liên quan đến sự gia tăng các triệu chứng trầm cảm (Li và cộng sự, 2018; Jacobson và cộng sự, 2017; Jacobson & Newman, 2014). Từ những phân tích trên có thể thấy, căng thẳng và lo âu có thể liên quan đến sự phát triển trầm cảm của cá nhân.

Tại Việt Nam, căng thẳng, lo âu và trầm cảm đã từ lâu thu hút sự chú ý của các nhà nghiên cứu. Tuy nhiên những năm gần đây, các nhà nghiên cứu Việt Nam bắt đầu quan tâm đến việc sử dụng Facebook có vấn đề và những hậu quả tiêu cực của nó (như căng thẳng, lo âu và trầm cảm). Cho đến nay vẫn còn thiếu những nghiên cứu điều tra cơ chế trung gian của mối quan hệ giữa việc sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Việt Nam. Để lấp đầy khoảng trống này, nghiên cứu của chúng tôi điều tra tác động trung gian của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa việc sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế. Vì vậy, nghiên cứu của chúng tôi có ý nghĩa quan trọng.

Xuất phát từ những nghiên cứu trước đây, chúng tôi đề xuất giả thuyết sau: Mối quan hệ giữa việc sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế bị trung gian bởi căng thẳng và lo âu.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Mẫu nghiên cứu

Dữ liệu nghiên cứu được chúng tôi thu thập vào cuối năm 2020. Để thu thập dữ liệu, chúng tôi sử dụng kỹ thuật lấy mẫu thuận tiện. Điều kiện tuyển chọn những người tham gia bao gồm: a) là sinh viên Đại học Huế và b) có sử dụng mạng xã hội Facebook. Tổng cộng có 211 sinh viên Đại học Huế (40,80% sinh viên nam và 59,20% sinh viên nữ) đã tham gia vào nghiên cứu này. Trong mẫu nghiên cứu này, độ tuổi của người tham gia từ 17 đến 27 với tuổi trung bình là 20,12 (ĐLC = 2,47). Mẫu bao gồm 66 sinh viên năm thứ nhất, 64 sinh viên năm thứ 2 và 81 sinh viên năm thứ 3. Những người tham gia được yêu cầu hoàn thành thang đo DASS 21 và thang đo độ nghiện Facebook của Bergen (BFAS). Thời gian hoàn thành các thang đo từ 10 đến 15 phút.

2.2. Công cụ đo lường

Thang đo DASS 21: Để đánh giá mức độ trầm cảm, lo âu và căng thẳng của sinh viên chúng tôi sử dụng phiên bản rút gọn của thang đo DASS. DASS 21 bao gồm 21 mục chia thành ba tiểu thang đo, là thang đo tự báo cáo được sử dụng khá phổ biến ở Việt Nam. DASS 21 được đánh giá trên thang Likert 4 mức độ từ 0 (không đúng với tôi chút nào cả) đến 3 (hoàn toàn đúng với tôi, hoặc hầu hết thời gian là đúng). Tổng điểm của mỗi tiểu thang đo từ 0 đến 42, điểm càng cao chứng tỏ mức độ trầm cảm/lo âu/ căng thẳng càng cao. Trong nghiên cứu này, hệ số tin cậy của ba tiểu thang đo lần lượt là 0,83 (căng thẳng), 0,74 (lo âu) và 0,87 (trầm cảm); hệ số tin cậy của cả thang đo là 0,92.

Thang đo độ nghiện Facebook của Bergen (BFAS): Để đánh giá tình trạng sử dụng Facebook có vấn đề của sinh viên, chúng tôi sử dụng thang đo BFAS. BFAS là thang đo tự báo cáo bao gồm 6 mục, được đánh giá thông qua thang Likert từ 1 (rất hiếm khi) đến 5 (rất thường xuyên). Điểm tổng thể dao động từ 6 đến 30, với điểm số cao hơn phản ánh tình trạng nghiện Facebook nhiều hơn (Andreassen và cộng sự, 2012). Tại Việt Nam, thang đo này đã được thích nghi sử dụng trong sinh viên Y Khoa (Lê Thiên Chương và cộng sự, 2020). Trong nghiên cứu này, hệ số tin cậy của thang đo BFAS là 0,80.

2.3. Phân tích thống kê

Tất cả dữ liệu được nhập vào phần mềm SPSS 20.0. Sau đó, chúng tôi sử dụng SPSS để thực hiện phân tích thống kê mô tả, phân tích tương quan cho tất cả các biến

và phân tích độ tin cậy của tất cả các thang đo. Sau cùng, phần mềm Amos 20.0 đã được sử dụng để phân tích vai trò trung gian của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm. Sau khi thực hiện các thao tác cần thiết, Amos sẽ hiển thị các hệ số tác động trực tiếp, hệ số tác động gián tiếp và khoảng tin cậy cho mỗi tác động. Tác động trực tiếp và gián tiếp là có ý nghĩa khi khoảng tin cậy không chứa 0.

3. Kết quả nghiên cứu và bàn luận

3.1. Phân tích sơ bộ

Bảng 1 mô tả điểm trung bình, độ lệch chuẩn và hệ số tương quan giữa sử dụng Facebook có vấn đề, căng thẳng, lo âu và trầm cảm. Số liệu Bảng 1 cho biết điểm số căng thẳng, lo âu, trầm cảm và sử dụng Facebook có vấn đề của sinh viên lần lượt là 16,64 (ĐLC= 9,09); 11,38 (ĐLC= 7,87); 10,85 (ĐLC = 8,85) và 15,53 (ĐLC = 4,53). Căng thẳng có tương quan thuận với lo âu ($r =$

0,74; $p < 0,01$); trầm cảm ($r = 0,75$; $p < 0,01$) và sử dụng Facebook có vấn đề ($r = 0,22$; $p < 0,01$). Lo âu có tương quan thuận với trầm cảm ($r = 0,69$; $p < 0,01$) và sử dụng Facebook có vấn đề ($r = 0,19$; $p < 0,01$). Trầm cảm có tương quan thuận với sử dụng Facebook có vấn đề ($r = 0,26$; $p < 0,01$).

3.2. Vai trò của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên

Bảng 2 trình bày các tác động trực tiếp và gián tiếp từ sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm.

Theo Bảng 2, các tác động trực tiếp từ sử dụng Facebook có vấn đề đến căng thẳng có ý nghĩa với hệ số tác động là 0.22; sai số chuẩn là 0,14 và khoảng tin cậy là [0.08; 0.35]. Tương tự, tác động trực tiếp từ việc sử dụng Facebook có vấn đề đến lo âu cũng có ý nghĩa thống kê với hệ số tác động là 0,19; sai số chuẩn là 0,12; khoảng

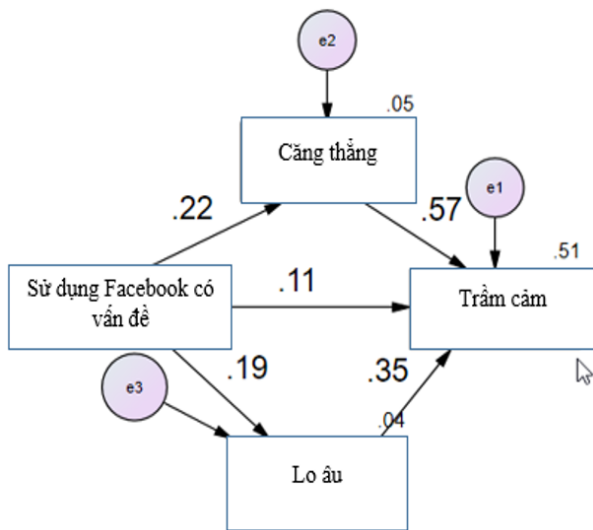
Bảng 1. Điểm trung bình, độ lệch chuẩn và ma trận tương quan giữa các biến

	ĐTB	ĐLC	Căng thẳng	Lo âu	Trầm cảm
Căng thẳng	16,64	9,09	1		
Lo âu	11,38	7,87	0,74**	1	
Trầm cảm	10,85	8,85	0,75**	0,69**	1
Sử dụng Facebook có vấn đề	15,53	4,53	0,22**	0,19**	0,26**

Bảng 2. Tác động trực tiếp và gián tiếp của sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm

Các tác động	Hệ số tác động (sai số chuẩn)	95% CI
Sử dụng Facebook có vấn đề - Trầm cảm	0,11* (0,09)	[0,01; 0,20]
Sử dụng Facebook có vấn đề - Căng thẳng	0,22** (0,14)	[0,08; 0,35]
Căng thẳng - Trầm cảm	0,57*** (0,04)	[0,42; 0,69]
Sử dụng Facebook có vấn đề - Lo âu	0,19** (0,12)	[0,05; 0,32]
Lo âu - Trầm cảm	0,35*** (0,05)	[0,17; 0,51]
Tổng tác động từ sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm	0,30 (0,07)	[0,14; 0,43]
Tác động gián tiếp từ sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm thông qua căng thẳng và lo âu	0,19 (0,06)	[0,07; 0,30]

tin cậy là [0,05; 0,32]. Tác động trực tiếp từ căng thẳng đến trầm cảm cũng có ý nghĩa với hệ số tác động là 0,57; sai số chuẩn là 0,04; khoảng tin cậy là [0,42; 0,69]. Tương tự, tác động trực tiếp từ lo âu đến trầm cảm cũng có ý nghĩa với hệ số tác động là 0,35; sai số chuẩn là 0,05; khoảng tin cậy là [0,17; 0,51]. Mặt khác, tác động trực tiếp từ việc sử dụng Facebook có vấn đề đến trầm cảm có ý nghĩa với hệ số tác động là 0,11; sai số chuẩn là 0,09; khoảng tin cậy là [0,01; 0,20]. Kết quả này chứng minh rằng căng thẳng và lo âu đóng vai trò trung gian trong mối quan hệ giữa việc sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế (xem Hình 1) với hệ số tác động gián tiếp bằng 0,19; sai số chuẩn bằng 0,06 và khoảng tin cậy là [0,07; 0,30].



Hình 1. Mô hình về mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề, căng thẳng, lo âu và trầm cảm

3.3. Bàn luận

Phù hợp với giả thuyết, chúng tôi tìm thấy căng thẳng và lo âu trung gian một phần mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế. Kết quả này chứng minh rằng sử dụng Facebook có vấn đề không chỉ tác động trực tiếp đến sự phát triển trầm cảm mà còn tác động gián tiếp đến sự phát triển trầm cảm thông qua căng thẳng và lo âu.

Các nghiên cứu trước đây đã từng xác nhận tác động của sử dụng Facebook có vấn đề đối căng thẳng, lo âu (Hussain & Griffiths, 2018; Brailovskaia và cộng sự, 2019) và trầm cảm (Siddiqi và cộng sự, 2018; Mamun & Griffiths, 2019). Phù hợp với những phát hiện trên, trong

nghiên cứu này, sử dụng Facebook có vấn đề có tương quan tích cực với sự phát triển các triệu chứng căng thẳng, lo âu và trầm cảm. Theo những nghiên cứu trước đây, sử dụng Facebook quá mức và thiếu kiểm soát có thể khiến người dùng có sự so sánh xã hội, sự ghen tị và cảm giác cô đơn, từ đó dẫn tới sự phát triển căng thẳng, lo âu và trầm cảm (Foroughi và cộng sự, 2019; Saleem và cộng sự, 2016). Mặt khác, chúng tôi tìm thấy rằng các triệu chứng căng thẳng và lo âu có liên quan đến sự gia tăng trầm cảm ở sinh viên, điều này phù hợp với các phát hiện trước đó (Sawatzky và cộng sự, 2012; Havnen và cộng sự, 2020). Căng thẳng và lo âu khiến cá nhân giảm sự hỗ trợ xã hội, thường xuyên sử dụng phản ứng né tránh, giảm chất lượng giấc ngủ và từ đó dẫn trầm cảm (Talwar và cộng sự, 2017; Evans và cộng sự, 2015; Liu và cộng sự, 2017; Li và cộng sự, 2018; Jacobson và cộng sự, 2017; Jacobson & Newman, 2014). Như vậy, những phân tích trên đây đã chứng minh rằng sử dụng Facebook có vấn đề có thể làm tăng các triệu chứng trầm cảm thông qua việc tăng cường các triệu chứng căng thẳng và lo âu.

4. Kết luận

Nghiên cứu này điều tra tác động trung gian của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên. Kết quả nghiên cứu chỉ ra rằng căng thẳng và lo âu đóng vai trò trung gian trong mối liên quan giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Đại học Huế. Theo chúng tôi được biết, đây là nghiên cứu đầu tiên kiểm tra tác động của căng thẳng và lo âu trong mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm ở sinh viên Việt Nam. Vì vậy, nghiên cứu này không những làm phong phú thêm lý luận về cơ chế của mối quan hệ giữa sử dụng Facebook có vấn đề và trầm cảm mà còn cung cấp cơ sở thực tiễn để đề xuất các biện pháp phòng ngừa và giảm trầm cảm cho những sinh viên sử dụng Facebook có vấn đề. Dựa trên những phát hiện của nghiên cứu này, các biện pháp phòng ngừa và giảm trầm cảm cho những sinh viên sử dụng Facebook có vấn đề nên tập trung vào các biện pháp nhằm giảm căng thẳng và lo âu cho sinh viên. Đây là những đóng góp quan trọng nhất của nghiên cứu này. Tuy nhiên, nghiên cứu này có đầy đủ những hạn chế của một nghiên cứu cắt ngang và phương pháp lấy mẫu thuận tiện. Do đó, các nghiên cứu trong tương lai cần khắc phục những hạn chế của nghiên cứu hiện tại.

Tài liệu tham khảo

- American Psychiatric Association. (2013). *Diagnostic and Statistical Manual of Mental Disorders*. American Psychiatric Association. <https://doi.org/10.1176/appi.books.9780890425596>
- Andreassen, C. S., Torsheim, T., Brunborg, G. S., & Pallesen, S. (2012). Development of a Facebook Addiction Scale. *Psychological Reports, 110*(2), 501-517.
- Brailovskaia, J., Margraf, J., & Köllner, V. (2019). Addicted to Facebook? Relationship between Facebook Addiction Disorder, duration of Facebook use and narcissism in an inpatient sample. *Psychiatry Research, 273*, 52-57.
- Chuong, L. T., Minh, Đ. Đ., & Thảo, M. P. (2020). Độ tin cậy và tính giá trị của thang điểm đánh giá tình trạng nghiện Facebook của đại học Bergen phiên bản tiếng Việt (Viet-BFAS). *Nghiên cứu Y học, 24*(1), 138-144.
- Evans, L. D., Kouros, C., Frankel, S. A., McCauley, E., Diamond, G. S., Schloretd, K. A., & Garber, J. (2015). Longitudinal Relations between Stress and Depressive Symptoms in Youth: Coping as a Mediator. *Journal of Abnormal Child Psychology, 43*(2), 355-368.
- Faelens, L., Hoorelbeke, K., Fried, E., De Raedt, R., & Koster, E. H. W. (2019). Negative influences of Facebook use through the lens of network analysis. *Computers in Human Behavior, 96*, 13-22.
- Foroughi, B., Iranmanesh, M., Nikbin, D., & Hyun, S. S. (2019). Are depression and social anxiety the missing link between Facebook addiction and life satisfaction? The interactive effect of needs and self-regulation. *Telematics and Informatics, 43*, 101247.
- Havnen, A., Anyan, F., Hjemdal, O., Solem, S., Gurigard Riksfjord, M., & Hagen, K. (2020). Resilience Moderates Negative Outcome from Stress during the COVID-19 Pandemic: A Moderated-Mediation Approach. *International Journal of Environmental Research and Public Health, 17*(18), 6461. <https://doi.org/10.3390/ijerph17186461>
- Hussain, Z., & Griffiths, M. D. (2018). Problematic Social Networking Site Use and Comorbid Psychiatric Disorders: A Systematic Review of Recent Large-Scale Studies. *Frontiers in Psychiatry, 9*.
- Jacobson, N. C., Lord, K. A., & Newman, M. G. (2017). Perceived emotional social support in bereaved spouses mediates the relationship between anxiety and depression. *Journal of Affective Disorders, 211*, 83-91.
- Jacobson, N. C., & Newman, M. G. (2014). Avoidance mediates the relationship between anxiety and depression over a decade later. *Journal of Anxiety Disorders, 28*(5), 437-445.
- Li, Y. I., Starr, L. R., & Wray-Lake, L. (2018). Insomnia mediates the longitudinal relationship between anxiety and depressive symptoms in a nationally representative sample of adolescents. *Depression and Anxiety, 35*(6), 583-591.
- Liu, Y., Li, T., Guo, L., Zhang, R., Feng, X., & Liu, K. (2017). The mediating role of sleep quality on the relationship between perceived stress and depression among the elderly in urban communities: a cross-sectional study. *Public Health*.
- Lukasik, K. M., Waris, O., Soveri, A., Lehtonen, M., & Laine, M. (2019). The Relationship of Anxiety and Stress With Working Memory Performance in a Large Non-depressed Sample. *Frontiers in Psychology, 10*. <https://doi.org/10.3389/fpsyg.2019.00004>
- Ly, N. K., & Vo, T. Q. (2018). Mental disorders among college students in Vietnam: Evidence for improving coping strategies. *Asian Journal of Pharmaceutics, Special Issue*, 48-56.
- Mamun, M. A. Al, & Griffiths, M. D. (2019). The association between Facebook addiction and depression: A pilot survey study among Bangladeshi students. *Psychiatry Research, 271*, 628-633.
- Mofatteh, M. (2021). Risk factors associated with stress, anxiety, and depression among university undergraduate students. *AIMS Public Health, 8*(1), 36-65. <https://doi.org/10.3934/publichealth.2021004>
- Ryan, T, Chester, A., Reece, J., & Xenos, S. (2014). The uses and abuses of Facebook: A review of Facebook addiction. *Journal of Behavioral Addictions, 3*(3), 133-148.
- Ryan, Tracii, Chester, A., Reece, J., & Xenos, S. (2016).

- A Qualitative Exploration of Facebook Addiction: Working toward Construct Validity. *Addicta: The Turkish Journal on Addictions*, 3(1).
- Saleem, M., Irshad, R., Zafar, M., & Tahir, M. A. (2016). Facebook addiction causing loneliness among higher learning students of Pakistan: a linear relationship. *Journal of Applied and Emerging Sciences*, 5(1), 26-31.
- Sawatzky, R. G., Ratner, P. A., Richardson, C. G., Washburn, C., Sudmant, W., & Mirwaldt, P. (2012). Stress and Depression in Students. *Nursing Research*, 61(1), 13-21. <https://doi.org/10.1097/NNR.0b013e31823b1440>
- Selye, H. (1979). *Stress of My Life: A Scientist's Memoirs*. Van Nostrand Reinhold Company.
- Shaffique, S., Farooq, S. S., Anwar, H., Asif, H. M., Akram, M., & Jung, S. K. (2020). Meta-analysis of Prevalence of Depression, Anxiety and Stress Among University Students. *RADS Journal of Biological Research & Applied Sciences*, 11(1), 1-6. <https://doi.org/10.37962/jbas.v11i1.308>
- Siddiqi, S., Islam, M., Siddiqi, K., & Haider, M. (2018). Is Facebook Addiction Leading Adolescents to Depression? Evidence from Dhaka City, Bangladesh. *Value in Health*, 21, S191.
- Talwar, P., Othman, M. K., Ghan, K. A., Wah, T. K., Aman, S., & Yusoff, N. F. M. (2017). The Role of Social Support in Mediating Stress and Depression. *Online Journal of Health and Allied Sciences*, 16(1), 4.
- Van Praag, H. M. (2005). Can stress cause depression? *The World Journal of Biological Psychiatry*, 6(sup2), 5-22. <https://doi.org/10.1080/15622970510030018>.

PROBLEMATIC FACEBOOK USE AND DEPRESSION AMONG HUE UNIVERSITY STUDENTS: THE MEDIATING ROLE OF STRESS AND ANXIETY

Ho Thi Truc Quynh

University of Education, Hue University, Vietnam

Author corresponding: Ho Thi Truc Quynh - Email: httquynh@hueuni.edu.vn

Article History: Received on 20th June 2021; Revised on 22nd July 2021; Published on 21st December 2021

Abstract: This study aimed to examine the mediating role of stress and anxiety in the relationship between problematic Facebook use and depression among Hue University students. A total of 211 Hue University students participated in responding to Bergen's Facebook addiction scale and its shortened version DASS 21. Research results show that stress and anxiety play a mediating role in the path from history. Facebook use has a problem with depression in students. The findings of this study provide the basis for recommending depression prevention and treatment measures for students who use Facebook with problems.

Key words: problematic use of Facebook; depression in Hue University students; mediating role of stress and anxiety.